

Số: 612/CV-TTYT

Mường Chà, ngày 01 tháng 08 năm 2024

THÔNG BÁO

Đề nghị thông báo giá và mời tham gia gói thầu bảo trì hệ thống phần mềm bệnh án điện tử tại bệnh viện Trung tâm Y tế huyện Mường Chà năm 2024

Kính gửi: Quý Công ty, đơn vị cung cấp;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/06/2023;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/06/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 11/2019/TT-BKHĐT ngày 16/12/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư: Quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu, lộ trình áp dụng lựa chọn nhà thầu qua mạng và quản lý, sử dụng giá trị bảo đảm dự thầu, bảo đảm thực hiện hợp đồng không được hoàn trả;

Căn cứ Thông tư số 08/2022/TT-BKHĐT ngày 31 tháng 5 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và lựa chọn nhà thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ quyết định số: 10/QĐ-TTYT ngày 03 tháng 01 năm 2024 của Trung tâm Y tế huyện Mường Chà, về việc ban hành quy chế chi tiêu nội bộ;

Trung tâm Y tế huyện Mường Chà chuẩn bị tổ chức chỉ định thầu theo Luật Đấu thầu gói thầu bảo trì hệ thống phần mềm bệnh án điện tử tại bệnh viện Trung tâm Y tế huyện Mường Chà năm 2024. Nhà thầu có nguyện vọng tham dự gói thầu xin mời gửi báo giá về địa chỉ:

Phòng Kế hoạch nghiệp vụ - ĐD, Trung tâm Y tế huyện Mường Chà.

Địa chỉ: Tổ 11 - TT. Mường Chà - H. Mường Chà - Điện Biên


Thời gian gửi báo giá đến Trung tâm Y tế: Chậm nhất ngày 10/08/2024.

Thông báo giá là giá đã có thuế VAT.

Trung tâm Y tế huyện Mường Chà trân trọng kính mời./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: TCKT, KHN - ĐD.

GIÁM ĐỐC

Th.S. Nguyễn Châu Hồng

DANH MỤC BẢO TRÌ

(Số: 612/CV-TTYT ngày 01/08/2024 v/v đề nghị thông báo giá và mời tham gia gói thầu bảo trì hệ thống phần mềm bệnh án điện tử tại bệnh viện Trung tâm Y tế huyện Mường Chà năm 2024)

ST T	TÊN BỆNH ÁN	NỘI DUNG CHI TIẾT
1	BỆNH ÁN NỘI KHOA	Thông tin tổng quát (Vỏ bệnh án) Những thông tin tổng quát của bệnh nhân để bác sĩ tiện theo dõi, có cái nhìn tổng quát về những thông tin căn bản và tình hình diễn biến bệnh của bệnh nhân
		Thông tin chi tiết hồ sơ (Ruột bệnh án) Tất cả những thông tin chi tiết trong quá trình điều trị, xử lý bệnh cho bệnh nhân
		Giấy ra viện (MS: 01/BV -01)
		Giấy chuyển viện (MS: 02/BV – 01)
		Giấy cam đoan chấp nhận phẫu thuật, Thủ thuật và gây mê hồi sức (MS: 03/BV -01)
		Giấy khám/chữa bệnh theo yêu cầu (MS:05/BV-01)
		Giấy thử phản ứng thuốc (MS: 06/BV – 01)
		Phiếu theo dõi dị ứng của thuốc (MS: 07/BV-01)
		Phiếu chăm sóc (MS: 09/BV -01)
		Phiếu theo dõi chức năng sống (MS: 10/BV -01)
		Phiếu truyền máu (MS: 16/BV -01)
		Phiếu theo dõi truyền dịch (MS: 17/BV-01)
		Phiếu sơ kết 15 ngày điều trị (MS: 18/BV -01)
		Phiếu chiếu, chụp X – Quang (MS: 19/BV-01)
		Phiếu siêu âm (MS: 22/BV – 01)
		Phiếu điện tim (MS: 23/BV -01)
		Phiếu điện não (MS: 24/BV -01)
		Phiếu nội soi (MS : 25/BV -01)
		Phiếu xét nghiệm (chung) (MS: 27/BV -01)
		Phiếu xét nghiệm huyết học (MS: 28/BV -01)
		Phiếu xét nghiệm chuẩn đoán rối loạn đông máu cầm máu (MS: 30/BV -01)
		Phiếu xét nghiệm tế bào nước và dịch (MS:32/BV -0)
		Phiếu xét nghiệm sinh hóa máu (MS: 33/BV -01)
		Phiếu xét nghiệm hóa sinh nước tiêu, phân, dịch chọc dò

		(MS: 34/BV -01)
		Phiếu xét nghiệm vi sinh (MS: 35/BV -01)
		Tờ điều trị (MS: 39/BV -01)
		Trích biên bản hội chuẩn (MS: 40/BV -01)
		Trích biên bản kiểm đếm tử vong (MS: 41/BV -01)
		Phiếu khám vào viện (MS: 42/BV -01)
2	BỆNH ÁN NHI KHOA	Thông tin tổng quát (Vở bệnh án) Những thông tin tổng quát của bệnh nhân để bác sĩ tiện theo dõi, có cái nhìn tổng quát về những thông tin căn bản và tình hình diễn biến bệnh của bệnh nhân
		Thông tin chi tiết hồ sơ (Ruột bệnh án) Tất cả những thông tin chi tiết trong quá trình điều trị, xử lý bệnh cho bệnh nhân
		Giấy ra viện (MS: 01/BV -01)
		Giấy chuyển viện (MS: 02/BV – 01)
		Giấy cam đoan chấp nhận phẫu thuật, Thủ thuật và gây mê hồi sức (MS: 03/BV -01)
		Giấy khám/ chữa bệnh theo yêu cầu (MS: 05/BV -01)
		Giấy thử phản ứng thuốc (MS: 06/BV – 01)
		Phiếu theo dõi dị ứng của thuốc (MS: 07/BV-01)
		Phiếu chăm sóc (MS:09/BV -0)
		Phiếu theo dõi chức năng sống (MS: 10/BV -01)
		Phiếu truyền máu (MS: 16/BV -01)
		Phiếu theo dõi truyền dịch (MS: 17/BV-01)
		Phiếu sơ kết 15 ngày điều trị (MS: 18/BV -01)
		Phiếu chiếu, chụp X – Quang (MS: 19/BV-01)
		Phiếu siêu âm (MS: 22/ V – 01)
		Phiếu điện tim (MS: 23/BV -01)
		Phiếu điện não (MS: 24/BV -01)
		Phiếu nội soi (MS : 25/BV -01)
		Phiếu xét nghiệm (chung) (MS: 27/BV -01)
		Phiếu xét nghiệm huyết học (MS: 28/BV 01)
		Phiếu xét nghiệm chuẩn đoán rối loạn đông máu cầm máu (MS: 30/BV -01)
		Phiếu xét nghiệm tế bào nước và dịch (MS: 32/BV -01)
		Phiếu xét nghiệm sinh hóa máu (MS: 33/BV -01)

		Phiếu xét nghiệm hóa sinh nước tiêu, phân, dịch chọc dò (MS: 34/BV -01)
		Phiếu xét nghiệm vi sinh (MS: 35/BV -01)
		Tờ điều trị (MS: 39/BV -01)
		Trích biên bản hội chuẩn (MS: 40/BV -01)
		Trích biên bản kiểm điểm tử vong (MS: 41/BV -01)
		Phiếu khám vào viện (MS: 42/BV -01)
3	BỆNH ÁN SƠ SINH	Thông tin tổng quát (Vỏ bệnh án) Những thông tin tổng quát của bệnh nhân để bác sĩ tiện theo dõi, có cái nhìn tổng quát về những thông tin căn bản và tình hình diễn biến bệnh của bệnh nhân
		Thông tin chi tiết hồ sơ (Ruột bệnh án) Tất cả những thông tin chi tiết trong quá trình điều trị, xử lý bệnh cho bệnh nhân
		Giấy ra viện (MS: 01/BV -01)
		Giấy chuyển viện (MS: 02/BV – 01)
		Giấy cam đoan chấp nhận phẫu thuật, Thủ thuật và gây mê hồi sức (MS: 03/BV -01)
		Giấy khám/chữa bệnh theo yêu cầu (MS: 05/BV -01)
		Giấy tửu phản ứng thuốc (MS: 06/BV – 01)
		Phiếu theo dõi dị ứng của thuốc (MS: 07/BV-01)
		Phiếu chăm sóc (MS: 09/BV -01)
		Phiếu theo dõi chức năng sống (MS: 10/BV -01)
		Phiếu truyền máu (MS: 16/BV -01)
		Phiếu theo dõi truyền dịch (MS: 17/BV-01)
		Phiếu sơ kết 15 ngày điều trị (MS: 18/BV -01)
		Phiếu chiếu, chụp X – Quang (MS: 19/BV-01)
		Phiếu siêu âm (MS: 22/BV – 01)
		Phiếu nội soi (MS : 25/BV -01)
		Phiếu xét nghiệm (chung) (MS: 27/BV -01)
		Phiếu xét nghiệm huyết học (MS: 28/BV -01)
		Phiếu xét nghiệm chuẩn đoán rối loạn đông máu cầm máu (MS: 30/BV -01)
		Phiếu xét nghiệm tế bào nước và dịch (MS: 32/BV -01)
		Phiếu xét nghiệm sinh hóa máu (MS: 33/BV -01)
		Phiếu xét nghiệm hóa sinh nước tiêu, phân, dịch chọc dò

		(MS: 34/BV -01)
		Phiếu xét nghiệm vi sinh (MS: 35/BV -01)
		Tờ điều trị (MS: 39/BV -01)
		Trích biên bản hội chuẩn (MS: 40/BV -01)
		Trích biên bản kiểm đếm tử vong (MS: 41/BV -01)
		Phiếu khám vào viện (MS: 42/BV -01)
4	BỆNH ÁN PHỤ KHOA	Thông tin tổng quát (Vỏ bệnh án) Những thông tin tổng quát của bệnh nhân để bác sĩ tiện theo dõi, có cái nhìn tổng quát về những thông tin căn bản và tình hình diễn biến bệnh của bệnh nhân
		Thông tin chi tiết hồ sơ (Ruột bệnh án) Tất cả những thông tin chi tiết trong quá trình điều trị, xử lý bệnh cho bệnh nhân
		Giấy ra viện (MS: 01/BV -01)
		Giấy chuyển viện (MS: 02/BV – 01)
		Giấy cam đoan chấp nhận phẫu thuật, Thủ thuật và gây mê hồi sức (MS: 03/BV -01)
		Giấy khám/chữa bệnh theo yêu cầu (MS: 05/BV -01)
		Giấy thử phản ứng thuốc (MS: 06/BV – 01)
		Phiếu theo dõi dị ứng của thuốc (MS: 07/BV-01)
		Phiếu chăm sóc (MS: 09/BV -01)
		Phiếu theo dõi chức năng sống (MS: 10/BV -01)
		Phiếu truyền máu (MS: 16/BV -01)
		Phiếu theo dõi truyền dịch (MS: 17/BV-01)
		Phiếu sơ kết 15 ngày điều trị (MS: 18/BV -01)
		Phiếu chiếu, chụp X – Quang (MS: 19/BV-01)
		Phiếu siêu âm (MS: 22/BV – 01)
		Phiếu nội soi (MS : 25/BV -01)
		Phiếu xét nghiệm (chung) MS: 27/BV - 1
		Phiếu xét nghiệm huyết học (MS: 28/BV -01)
		Phiếu xét nghiệm chuẩn đoán rối loạn đông máu cầm máu (MS: 30/BV -01)
		Phiếu xét nghiệm tế bào nước và dịch (MS: 32/BV -01)
		Phiếu xét nghiệm sinh hóa máu (MS: 33/BV -01)
		Phiếu xét nghiệm hóa sinh nước tiêu, phân, dịch chọc dò (MS: 34/BV -01)

		Phiếu xét nghiệm vi sinh (MS: 35/BV -01)
		Tờ điều trị (MS: 39/BV -01)
		Trích biên bản hội chuẩn (MS: 40/BV -01)
		Trích biên bản kiểm điểm tử vong (MS: 41/BV -01)
		Phiếu khám vào viện (MS: 42/BV -01)
5	BỆNH ÁN NGOẠI KHOA	Thông tin tổng quát (Vỏ bệnh án) Những thông tin tổng quát của bệnh nhân để bác sĩ tiện theo dõi, có cái nhìn tổng quát về những thông tin căn bản và tình hình diễn biến bệnh của bệnh nhân
		Thông tin chi tiết hồ sơ (Ruột bệnh án) Tất cả những thông tin chi tiết trong quá trình điều trị, xử lý bệnh cho bệnh nhân
		Giấy ra viện (MS: 01 BV -01)
		Giấy chuyển viện (MS: 02/BV – 01)
		Giấy cam đoan chấp nhận phẫu thuật, Thủ thuật và gây mê hồi sức (MS: 03/BV -01)
		Giấy khám/chữa bệnh theo yêu cầu (MS: 05/BV -01)
		Giấy thử phản ứng thuốc (MS: 06/BV – 01)
		Phiếu theo dõi dị ứng của thuốc (MS 07/BV-01)
		Phiếu chăm sóc (MS: 09/BV -01)
		Phiếu theo dõi chức năng sống (MS: 10/BV -01)
		Phiếu truyền máu (MS: 16/BV -01)
		Phiếu theo dõi truyền dịch (MS: 17/BV-01)
		Phiếu sơ kết 15 ngày điều trị (MS: 18/BV -01)
		Phiếu chiếu, chụp X – Quang(MS: 19/BV-01)
		Phiếu siêu âm (MS: 22/BV – 01)
		Phiếu điện tim (MS: 23/BV -01)
		Phiếu chẹn não (MS: 24/BV -01)
		Phiếu nội soi (MS : 25/BV -01)
		Phiếu xét nghiệm (chung) (MS: 27/BV -01)
		Phiếu xét nghiệm huyết học (MS: 28/BV -01)
		Phiếu xét nghiệm chuẩn đoán rối loạn đông máu cầm máu (MS: 30/BV -01)
		Phiếu xét nghiệm tế bào nước và dịch (MS: 32/BV -01)
		Phiếu xét nghiệm sinh hóa máu (MS: 33/BV -01)
		Phiếu xét nghiệm hóa sinh nước tiêu, phân, dịch chọc dò

		(MS: 34/BV -01)
		Phiếu xét nghiệm vi sinh (MS: 35/BV -01)
		Tờ điều trị (MS: 39/BV -01)
		Trích biên bản hội chuẩn (MS: 40/BV -01)
		Trích biên bản kiểm đếm tử vong (MS: 41/BV -01)
		Phiếu khám vào viện (MS: 42/BV -01)
		Phiếu gây mê hồi sức (MS: 13/BV -01)
6	BỆNH ÁN TRUYỀN NHIỄM (dành cho bệnh viện huyện)	Thông tin tổng quát (Vỏ bệnh án) Những thông tin tổng quát của bệnh nhân để bác sĩ tiện theo dõi, có cái nhìn tổng quát về những thông tin căn bản và tình hình diễn biến bệnh của bệnh nhân
		Thông tin chi tiết hồ sơ (Ruột bệnh án) Tất cả những thông tin chi tiết trong quá trình điều trị, xử lý bệnh cho bệnh nhân
		Giấy ra viện (MS: 01/BV -01)
		Giấy chuyển viện (MS: 02/BV – 01)
		Giấy cam đoan chấp nhận phẫu thuật, Thủ thuật và gây mê hồi sức (MS: 03/BV -01)
		Giấy khám/chữa bệnh theo yêu cầu (MS: 05/BV -01)
		Giấy thử phản ứng thuốc (MS: 06/BV – 01)
		Phiếu theo dõi dị ứng của thuốc (MS: 07/BV-01)
		Phiếu chăm sóc (MS: 09/BV -01)
		Phiếu theo dõi chức năng sống (MS: 10/BV -01)
		Phiếu truyền máu (MS: 16/BV -01)
		Phiếu theo dõi truyền dịch (MS: 17/BV-01)
		Phiếu sơ kết 15 ngày điều trị (MS: 18/BV -01)
		Phiếu chiếu, chụp X – Quang (MS: 19/BV-01)
		Phiếu siêu âm (MS: 22/BV – 01)
		Phiếu điện tim (MS: 23/BV -01)
		Phiếu điện não (MS: 24/BV -01)
		Phiếu nội soi (MS : 25/BV -01)
		Phiếu xét nghiệm (chung) (MS: 27/BV -01)
		Phiếu xét nghiệm huyết học (MS: 28/BV -01)
		Phiếu xét nghiệm chuẩn đoán rối loạn đông máu cầm máu (MS: 30/BV -01)
		Phiếu xét nghiệm tế bào nước và dịch (MS: 32/BV -01)

		Phiếu xét nghiệm sinh hóa máu (MS: 33 BV -01)
		Phiếu xét nghiệm hóa sinh nước tiêu, phân, dịch chọc dò (MS: 34/BV -01)
		Phiếu xét nghiệm vi sinh (MS: 35/BV -01)
		Tờ điều trị (MS: 39/BV -01)
		Trích biên bản hội chuẩn (MS: 40/BV -01)
		Trích biên bản kiểm điểm tử vong (MS: 41/BV -01)
		Phiếu khám vào viện (MS: 42/BV -01)
7	BỆNH ÁN SẢN KHOA	Thông tin tổng quát (Vỏ bệnh án) Những thông tin tổng quát của bệnh nhân để bác sĩ tiện theo dõi, có cái nhìn tổng quát về những thông tin căn bản và tình hình diễn biến bệnh của bệnh nhân
		Thông tin chi tiết hồ sơ (Ruột bệnh án) Tất cả những thông tin chi tiết trong quá trình điều trị, xử lý bệnh cho bệnh nhân
		Giấy ra viện (MS: 01/BV -01)
		Giấy chuyển v ên (MS: 02/BV – 01)
		Giấy cam đoan chấp nhận phẫu thuật, Thủ thuật và gây mê hồi sức (MS: 03/BV -01)
		Giấy khám/chữa bệnh theo yêu cầu (MS: 05/BV -01)
		Giấy thử phản ứng thuốc (MS: 06/BV – 01)
		Phiếu theo dõi dị ứng của thuốc (MS: 07/BV-01)
		Phiếu chăm sóc (MS: 09/BV -01)
		Phiếu theo dõi chức năng sống (MS: 10/BV -01)
		Phiếu truyền máu (MS: 16/BV -01)
		Phiếu theo dõi truyền dịch (MS: 17/BV-01)
		Phiếu sơ kết 15 ngày điều trị (MS: 18/BV -01)
		Phiếu chiếu, chụp X – Quang (MS: 19/BV-01)
		Phiếu siêu âm (MS: 22/BV – 01)
		Phiếu xét nghiệm (chung) (MS: 27/BV -01)
		Phiếu xét nghiệm huyết học (MS: 28/BV -01)
		Phiếu xét nghiệm chuẩn đoán rối loạn đông máu cầm máu (MS: 30/BV -01)
		Phiếu xét nghiệm tế bào nước và dịch (MS: 32/BV -01)
		Phiếu xét nghiệm sinh hóa máu (MS: 33/BV -01)
		Phiếu xét nghiệm hóa sinh nước tiêu, phân, dịch chọc dò



		(MS: 34/BV-01)
		Phiếu xét nghiệm vi sinh (MS: 35/BV-01)
		Tờ điều trị (MS: 39/BV-01)
		Trích biên bản hội chẩn (MS: 40/BV-01)
		Trích biên bản kiểm điểm tư vong (MS: 41/BV-01)
		Phiếu khám vào viện (MS: 42/BV-01)
		Phiếu theo dõi chuyên dâ (Biểu đồ chuyên dâ) (MS: 11/BV-01)
		Phiếu khám sàng lọc trước tiêm (tiêm chủng)
8	BỆNH AN BÔNG	Thông tin tổng quát (Vô bệnh án) Nhưng thông tin tổng quát của bệnh nhân để bác sĩ tiện theo dõi, có cái nhìn tổng quát về những thông tin cần bàn và tính hình diễn biến bệnh của bệnh nhân
		Thông tin chi tiết hồ sơ (Ruột bệnh án) Tất cả những thông tin chi tiết trong quá trình điều trị, xử lý bệnh cho bệnh nhân
		Giấy ra viện (MS: 01/BV-01)
		Giấy chuyển viện (MS: 02/BV-01)
		Giấy cam đoan chấp nhận phẫu thuật, Thủ thuật và gây mê hồi sức (MS: 03/BV-01)
		Giấy khám/chữa bệnh theo yêu cầu (MS: 05/BV-01)
		Giấy thử phản ứng thuốc (MS: 06/BV-01)
		Phiếu theo dõi di ứng của thuốc (MS: 07/BV-01)
		Phiếu chăm sóc (MS: 09/BV-01)
		Phiếu theo dõi chức năng sống (MS: 10/BV-01)
		Phiếu truyền máu (MS: 16/BV-01)
		Phiếu theo dõi truyền dịch (MS: 17/BV-01)
		Phiếu sơ kết 15 ngày điều trị (MS: 18/BV-01)
		Phiếu siêu âm (MS: 22/BV-01)
		Phiếu điện tim (MS: 23/BV-01)
		Phiếu điện não (MS: 24/BV-01)
		Phiếu nội soi (MS: 25/BV-01)
		Phiếu xét nghiệm (chung) (MS: 27/BV-01)
		Phiếu xét nghiệm huyết học (MS: 28/BV-01)
		Phiếu xét nghiệm chuẩn đoán rối loạn đông máu cầm máu (MS: 30/BV-01)
		Phiếu xét nghiệm tế bào nước và dịch (MS: 32/BV-01)

		Phiếu xét nghiệm sinh hóa máu (MS: 33/BV -01)
		Phiếu xét nghiệm hóa sinh nước tiêu, phân, dịch chọc dò (MS: 34/BV -01)
		Phiếu xét nghiệm vi sinh (MS: 35/BV -01)
		Tờ điều trị (MS: 39/BV -01)
		Trích biên bản hội chuẩn (MS: 40/BV -01)
		Trích biên bản kiểm điểm tử vong (MS: 41/BV -01)
		Phiếu khám vào viện (MS: 42/BV -01)
9	BỆNH ÁN RĂNG HÀM MẶT	Thông tin tổng quát (Vỏ bệnh án) Những thông tin tổng quát của bệnh nhân để bác sĩ tiện theo dõi, có cái nhìn tổng quát về những thông tin căn bản và tình hình diễn biến bệnh của bệnh nhân
		Thông tin chi tiết hồ sơ (Ruột bệnh án) Tất cả những thông tin chi tiết trong quá trình điều trị, xử lý bệnh cho bệnh nhân
		Giấy ra viện (MS: 01/BV -01)
		Giấy chuyển viện (MS: 02/BV – 01)
		Giấy cam đoan chấp nhận phẫu thuật, Thủ thuật và gây mê hồi sức (MS: 03/BV -01)
		Giấy khám/chữa bệnh theo yêu cầu (MS: 05/BV -01)
		Giấy thử phản ứng thuốc (MS: 06/BV – 01)
		Phiếu theo dõi dị ứng của thuốc (MS: 07/BV-01)
		Phiếu chăm sóc (MS: 09/BV -01)
		Phiếu theo dõi chức năng sống (MS: 10/BV -01)
		Phiếu truyền máu (MS: 16/BV -01)
		Phiếu theo dõi truyền dịch (MS: 17/BV-01)
		Phiếu sơ kết 15 ngày điều trị (MS: 18/BV -01)
		Phiếu chiếu, chụp X – Quang (MS: 19/BV-01)
		Phiếu siêu âm (MS: 22/BV – 01)
		Phiếu điện tim (MS: 23/BV -01)
		Phiếu điện não (MS: 24/BV -01)
		Phiếu nội soi (MS : 25/BV -01)
		Phiếu xét nghiệm (chung) (MS: 27/BV -01)
		Phiếu xét nghiệm huyết học (MS: 28/BV -01)
		Phiếu xét nghiệm chuẩn đoán rối loạn đông máu cầm máu (MS: 30/BV -01)

		Phiếu xét nghiệm tế bào nước và dịch (MS: 32/BV -01)
		Phiếu xét nghiệm sinh hóa máu (MS: 33/BV -01)
		Phiếu xét nghiệm hóa sinh nước tiêu, phân, dịch chọc dò (MS: 34/BV -01)
		Phiếu xét nghiệm vi sinh (MS: 35/BV -01)
		Tờ điều trị (MS: 39/BV -01)
		Trích biên bản hội chuẩn (MS: 40/BV -01)
		Trích biên bản kiểm đếm tử vong (MS: 41/BV -01)
		Phiếu khám vào viện chuyên khoa (Răng – Hàm- Mặt) (MS: 45/BV -01)
10	BỆNH ÁN MẮT	Thông tin tổng quát (Vỏ bệnh án) Những thông tin tổng quát của bệnh nhân để bác sĩ tiện theo dõi, có cái nhìn tổng quát về những thông tin căn bản và tình hình diễn biến bệnh của bệnh nhân
		Thông tin chi tiết hồ sơ (Ruột bệnh án) Tất cả những thông tin chi tiết trong quá trình điều trị, xử lý bệnh cho bệnh nhân
		Giấy ra viện (MS: 01/BV -01)
		Giấy chuyển viện (MS: 02/BV – 01)
		Giấy cam đoan chấp nhận phẫu thuật, Thủ thuật và gây mê hồi sức (MS: 03/BV -01)
		Giấy khám/chữa bệnh theo yêu cầu (MS: 05/BV -01)
		Giấy thử phản ứng thuốc (MS: 06/BV – 01)
		Phiếu theo dõi dị ứng của thuốc (MS: 07/BV-01)
		Phiếu chăm sóc (MS: 09/BV -01)
		Phiếu theo dõi chức năng sống (MS: 10/BV -01)
		Phiếu truyền máu (MS: 16/BV -01)
		Phiếu theo dõi truyền dịch (MS: 17/BV-01)
		Phiếu sơ kết 15 ngày điều trị (MS: 18/BV -01)
		Phiếu điện tim (MS: 23/BV -01)
		Phiếu điện não (MS: 24/BV -01)
		Phiếu xét nghiệm (chung) (MS: 27/BV -01)
		Phiếu xét nghiệm huyết học (MS: 28/BV -01)
		Phiếu xét nghiệm chuẩn đoán rối loạn đông máu cầm máu (MS: 30/BV -01)
		Phiếu xét nghiệm tế bào nước và dịch (MS: 32/BV -01)

		Phiếu xét nghiệm sinh hóa máu (MS: 33/BV -01)
		Phiếu xét nghiệm hóa sinh nước tiêu, phân, dịch chọc dò (MS: 34/BV -01)
		Phiếu xét nghiệm vi sinh (MS: 35/BV -01)
		Tờ điều trị (MS: 39/BV -01)
		Trích biên bản hội chẩn (MS: 40/BV -01)
		Trích biên bản kiểm điểm tử vong (MS: 41/BV -01)
		Phiếu khám vào viện chuyên khoa mắt (MS:43/BV-01)
		Phiếu soi đáy mắt
11	BỆNH ÁN NGOẠI TRÚ	Thông tin tổng quát (Vỏ bệnh án) Những thông tin tổng quát của bệnh nhân để bác sĩ tiện theo dõi, có cái nhìn tổng quát về những thông tin căn bản và tình hình diễn biến bệnh của bệnh nhân
		Thông tin chi tiết hồ sơ (Ruột bệnh án) Tất cả những thông tin chi tiết trong quá trình điều trị, xử lý bệnh cho bệnh nhân
		Giấy ra viện (MS: 01/BV -01)
		Giấy chuyển viện (MS: 02/BV – 01)
		Giấy cam đoan chấp nhận phẫu thuật, Thủ thuật và gây mê hồi sức (MS: 03/BV -01)
		Giấy khám/chữa bệnh theo yêu cầu (MS: 05/BV -01)
		Giấy thử phản ứng thuốc (MS: 06/BV – 01)
		Phiếu theo dõi dị ứng của thuốc (MS: 07/BV-01)
		Phiếu chăm sóc (MS: 09/BV -01)
		Phiếu theo dõi chức năng sống (MS: 10/BV -01)
		Phiếu truyền máu (MS: 16/BV -01)
		Phiếu theo dõi truyền dịch (MS: 17/BV-01)
		Phiếu sơ kết 15 ngày điều trị (MS: 18/BV -01)
		Phiếu chiếu, chụp X – Quang (MS: 19/BV-01)
		Phiếu siêu âm (MS: 22/BV – 01)
		Phiếu điện tim (MS: 23/BV -01)
		Phiếu điện não (MS: 24/BV -01)
		Phiếu nội soi (MS : 25/BV -01)
		Phiếu xét nghiệm (chung) (MS: 27/BV -01)
		Phiếu xét nghiệm huyết học (MS: 28/BV -01)
		Phiếu xét nghiệm chuẩn đoán rối loạn đông máu cầm máu (MS: 30/BV -01)



		Phiếu xét nghiệm tế bào nước và dịch (MS: 32/BV -01)
		Phiếu xét nghiệm sinh hóa máu (MS: 33/BV -01)
		Phiếu xét nghiệm hóa sinh nước tiêu, phân, dịch chọc dò (MS: 34/BV -01)
		Phiếu xét nghiệm vi sinh (MS: 35/BV -01)
		Tờ điều trị (MS: 39/BV -01)
		Trích biên bản hội chẩn (MS: 40/BV -01)
		Trích biên bản kiểm điểm tử vong (MS: 41/BV -01)
		Phiếu khám vào viện (MS: 42/BV -01)
12	BỆNH ÁN TAI MŨI HỌNG	Thông tin tổng quát (Võ bệnh án) Những thông tin tổng quát của bệnh nhân để bác sĩ tiện theo dõi, có cái nhìn tổng quát về những thông tin căn bản và tình hình diễn biến bệnh của bệnh nhân
		Thông tin chi tiết hồ sơ (Ruột bệnh án) Tất cả những thông tin chi tiết trong quá trình điều trị, xử lý bệnh cho bệnh nhân
		Giấy ra viện (MS: 01/BV -01)
		Giấy chuyển viện (MS: 02/BV – 01)
		Giấy cam đoan chấp nhận phẫu thuật, Thủ thuật và gây mê hồi sức (MS: 03/BV -01)
		Giấy khám/chữa bệnh theo yêu cầu (MS: 05/BV -01)
		Giấy thử phản ứng thuốc (MS: 06/BV – 01)
		Phiếu theo dõi dị ứng của thuốc (MS: 07/BV-01)
		Phiếu chăm sóc (MS: 09/BV -01)
		Phiếu theo dõi chức năng sống (MS: 10/BV -01)
		Phiếu truyền máu (MS: 16/BV -01)
		Phiếu theo dõi truyền dịch (MS: 17/BV-01)
		Phiếu sơ kết 15 ngày điều trị (MS: 18/BV -01)
		Phiếu chiếu, chụp X – Quang (MS: 19/BV-01)
		Phiếu nội soi (tai – mũi – họng)
		Phiếu điện tim (MS: 23/BV -01)
		Phiếu điện não (MS: 24/BV -01)
		Phiếu nội soi (MS : 25/BV -01)
		Phiếu xét nghiệm (chung) (MS: 27/BV -01)
		Phiếu xét nghiệm huyết học (MS: 28/BV -01)
		Phiếu xét nghiệm chuẩn đoán rối loạn đông máu cầm máu (MS: 30/BV -01)

		Phiếu xét nghiệm tế bào nước và dịch (MS: 32/BV -01)
		Phiếu xét nghiệm sinh hóa máu (MS: 33/BV -01)
		Phiếu xét nghiệm hóa sinh nước tiêu, phân, dịch chọc dò (MS: 34/BV -01)
		Phiếu xét nghiệm vi sinh (MS: 35/BV -01)
		Tờ điều trị (MS: 39/BV -01)
		Trích biên bản hội chuẩn (MS: 40/BV -01)
		Trích biên bản kiểm điểm tử vong (MS: 41/BV -01)
		Phiếu khám vào viện chuyên khoa tai mũi họng(MS: 44/BV – 01)
13	BỆNH ÁN TÂM THẦN (dành cho bệnh viện huyện)	Thông tin tổng quát (Vở bệnh án) Những thông tin tổng quát của bệnh nhân để bác sĩ tiện theo dõi, có cái nhìn tổng quát về những thông tin căn bản và tình hình diễn biến bệnh của bệnh nhân
		Thông tin chi tiết hồ sơ (Ruột bệnh án) Tất cả những thông tin chi tiết trong quá trình điều trị, xử lý bệnh cho bệnh nhân
		Giấy ra viện (MS: 01/BV -01)
		Giấy chuyển viện (MS: 02/BV – 01)
		Giấy cam đoan chấp nhận phẫu thuật, Thủ thuật và gây mê hồi sức (MS: 03/BV -01)
		Giấy khám/chữa bệnh theo yêu cầu (MS: 05/BV -01)
		Giấy thử phản ứng thuốc (MS: 06/BV – 01)
		Phiếu theo dõi dị ứng của thuốc (MS: 07/BV-01)
		Phiếu chăm sóc (MS: 09/BV -01)
		Phiếu theo dõi chức năng sống (MS: 10/BV -01)
		Phiếu truyền máu (MS: 16/BV -01)
		Phiếu theo dõi truyền dịch (MS: 17/BV-01)
		Phiếu sơ kết 15 ngày điều trị (MS: 18/BV -01)
		Phiếu chiếu, chụp X – Quang (MS: 19/BV-01)
		Phiếu siêu âm (MS: 22/BV – 01)
		Phiếu điện tim (MS: 23/BV -01)
		Phiếu điện não (MS: 24/BV -01)
		Phiếu nội soi (MS : 25/BV -01)
		Phiếu xét nghiệm (chung) (MS: 27/BV -01)
		Phiếu xét nghiệm huyết học (MS: 28/BV -01)

		Phiếu xét nghiệm chuẩn đoán rối loạn đông máu cầm máu (MS: 30/BV -01)
		Phiếu xét nghiệm tế bào nước và dịch (MS: 32/BV -01)
		Phiếu xét nghiệm sinh hóa máu (MS: 33/BV -01)
		Phiếu xét nghiệm hóa sinh nước tiêu, phân, dịch chọc dò (MS: 34/BV -01)
		Phiếu xét nghiệm vi sinh (MS: 35/BV -01)
		Tờ điều trị (MS: 39/BV -01)
		Trích biên bản hội chuẩn (MS: 40/BV -01)
		Trích biên bản kiểm điểm tử vong (MS: 41/BV -01)
		Phiếu khám vào viện (MS: 42/BV -01)
14	BỆNH ÁN DA LIỄU	Thông tin tổng quát (Vở bệnh án) Những thông tin tổng quát của bệnh nhân để bác sĩ tiện theo dõi, có cái nhìn tổng quát về những thông tin căn bản và tình hình diễn biến bệnh của bệnh nhân
		Thông tin chi tiết hồ sơ (Ruột bệnh án) Tất cả những thông tin chi tiết trong quá trình điều trị, xử lý bệnh cho bệnh nhân
		Giấy ra viện (MS: 01/BV -01)
		Giấy chuyển viện (MS: 02/BV - 01)
		Giấy cam đoan chấp nhận phẫu thuật, Thủ thuật và gây mê hồi sức (MS: 03/BV -01)
		Giấy khám/chữa bệnh theo yêu cầu (MS: 05/BV -01)
		Giấy thử phản ứng thuốc (MS: 06/BV - 01)
		Phiếu theo dõi dị ứng của thuốc (MS: 07/BV-01)
		Phiếu chăm sóc (MS: 09/BV -01)
		Phiếu theo dõi chức năng sống (MS: 10/BV -01)
		Phiếu truyền máu (MS: 16/BV -01)
		Phiếu theo dõi truyền dịch (MS: 17/BV-01)
		Phiếu sơ kết 15 ngày điều trị (MS: 18/BV -01)
		Phiếu chiếu, chụp X – Quang (MS: 19/BV-01)
		Phiếu siêu âm (MS: 22/BV - 01)
		Phiếu điện tim (MS: 23/BV -01)
		Phiếu điện não (MS: 24/BV -01)
		Phiếu nội soi (MS : 25/BV -01)
		Phiếu xét nghiệm (chung) (MS: 27/BV -01)
		Phiếu xét nghiệm huyết học (MS: 28/BV -01)

		Phiếu xét nghiệm chuẩn đoán rối loạn đông máu cầm máu (MS: 30/BV -01)
		Phiếu xét nghiệm tế bào nước và dịch (MS: 32/BV -01)
		Phiếu xét nghiệm sinh hóa máu (MS: 33/BV -01)
		Phiếu xét nghiệm hóa sinh nước tiêu, phân, dịch chọc dò (MS: 34/BV -01)
		Phiếu xét nghiệm vi sinh (MS: 35/BV -01)
		Tờ điều trị (MS: 39/BV -01)
		Trích biên bản hội chuẩn (MS: 40/BV -01)
		Trích biên bản kiểm điểm tử vong (MS: 41/BV -01)
		Phiếu khám vào viện (MS: 42/BV -01)
15	BỆNH ÁN ĐÔNG Y (dành cho bệnh viện huyện)	Thông tin tổng quát (Vở bệnh án) Những thông tin tổng quát của bệnh nhân để bác sĩ tiện theo dõi, có cái nhìn tổng quát về những thông tin căn bản và tình hình diễn biến bệnh của bệnh nhân
		Thông tin chi tiết hồ sơ (Ruột bệnh án) Tất cả những thông tin chi tiết trong quá trình điều trị, xử lý bệnh cho bệnh nhân
		Giấy ra viện (MS: 01/BV -01)
		Giấy chuyển viện (MS: 02/BV - 01)
		Giấy cam đoan chấp nhận phẫu thuật, Thủ thuật và gây mê hồi sức (MS: 03/BV -01)
		Giấy khám/chữa bệnh theo yêu cầu (MS: 05/BV -01)
		Giấy trả phản ứng thuốc (MS: 06/BV - 01)
		Phiếu theo dõi dị ứng của thuốc (MS: 07/BV-01)
		Phiếu chăm sóc (MS: 09/BV -01)
		Phiếu theo dõi chức năng sống (MS: 10/BV -01)
		Phiếu truyền máu (MS: 16/BV -01)
		Phiếu theo dõi truyền dịch (MS: 17/BV-01)
		Phiếu sơ kết 15 ngày điều trị (MS: 18/BV -01)
		Phiếu chiếu, chụp X – Quang (MS: 19/BV-01)
		Phiếu siêu âm (MS: 22/BV - 01)
		Phiếu điện tim (MS: 23/BV -01)
		Phiếu điện não (MS: 24/BV -01)
		Phiếu nội soi (MS : 25/BV -01)
		Phiếu xét nghiệm (chung) (MS: 27/BV -01)
		Phiếu xét nghiệm huyết học (MS: 28/BV -01)
		Phiếu xét nghiệm chuẩn đoán rối loạn đông máu cầm máu (MS: 30/BV -01)
		Phiếu xét nghiệm tế bào nước và dịch (MS: 32/BV -01)

H
 TẬP
 EN
 CHÀ

		Phiếu xét nghiệm sinh hóa máu (MS: 33/BV -01)	
		Phiếu xét nghiệm hóa sinh nước tiêu, phân, dịch chọc dò (MS: 34/BV -01)	
		Phiếu xét nghiệm vi sinh (MS: 35/BV -01)	
		Tờ điều trị (MS: 39/BV -01)	
		Trích biên bản hội chuẩn (MS: 40/BV -01)	
		Trích biên bản kiểm điểm tử vong (MS: 41/BV -01)	
		Phiếu khám vào viện (MS: 42/BV -01)	
16	BỆNH ÁN HUYẾT ÁP (điều trị ngoại trú)	Thông tin tổng quát (Vỏ bệnh án) Những thông tin tổng quát của bệnh nhân để bác sĩ tiện theo dõi, có cái nhìn tổng quát về những thông tin căn bản và tình hình diễn biến bệnh của bệnh nhân	
		Thông tin chi tiết hồ sơ (Ruột bệnh án) Tất cả những thông tin chi tiết trong quá trình điều trị, xử lý bệnh cho bệnh nhân	
		Thông tin tái khám Chỉ số huyết áp, nhịp tim. Chỉ số BMI. Các triệu chứng hiện tại của cơ thể (cơ năng và thực thể). Các kết quả xét nghiệm thăm dò: máu, điện giải đồ, nước tiểu, điện tâm đồ, Xquang tim phổi.	
		Chuẩn đoán huyết áp Mức độ huyết áp Giai đoạn huyết áp Bệnh phổi hợp (nếu có)	
		Điều trị Cho thuốc với liều lượng và cách dùng Nêu rõ lý do thêm thuốc hay thay đổi thuốc	
		Lý do vào viện	
		Kết quả điều trị ngoại trú	
		Hẹn lại lịch khám lần tiếp theo	
17	BỆNH ÁN TIỂU ĐƯỜNG (điều trị ngoại trú)	Thông tin tổng quát (Vỏ bệnh án) Những thông tin tổng quát của bệnh nhân để bác sĩ tiện theo dõi, có cái nhìn tổng quát về những thông tin căn bản và tình hình diễn biến bệnh của bệnh nhân	
		Thông tin chi tiết hồ sơ (Ruột bệnh án) Tất cả những thông tin chi tiết trong quá trình điều trị, xử lý bệnh cho bệnh nhân	
		Tờ điều trị Các chỉ số về xét nghiệm nước tiểu và đo lường huyết áp Triệu chứng của cơ thể trong lần tái khám	

	<p>Y lệnh điều trị: cho thuốc với liều lượng và cách dung phù hợp. Hẹn tái khám.</p>
--	--

DIỄN
BIÊN